

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 12/9/2024

V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Đức.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Đức Hiền
2. Bà Vũ Thị Dung
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Quý
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa:*

Ông Nguyễn Hùng Phoang – Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 09 năm 2024, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 54/2024/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2024 về việc Tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Khánh V, sinh năm 1980 (Có mặt)
 - Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc G, sinh năm 1981 (Vắng mặt)
- Cùng địa chỉ: Tổ B, khu phố P, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu chứng cứ kèm theo và trình bày của nguyên đơn Nguyễn Thị Khánh V:

Chị Nguyễn Thị Khánh V và anh Nguyễn Ngọc G tự nguyện chung sống từ năm 2011 nhưng đến năm 2014 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước vào ngày 07/8/2014.

Quá trình chung sống đến năm 2014 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh G không quan tâm, chăm sóc vợ con, thường xuyên ăn nhậu dẫn đến vợ chồng thường hay xảy ra cãi vã. Mỗi lần cãi nhau thì anh G lại đập phá đồ đạc trong nhà và đánh chị V nhưng vì con còn nhỏ nên chị V cố gắng chịu đựng để nuôi con. Nhưng khoảng hai năm nay mâu thuẫn vợ chồng thêm trầm trọng do anh G ngày càng nhậu nhiều hơn. Nay chị Nguyễn Thị Khánh V thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên làm đơn ly hôn với anh Nguyễn Ngọc G.

Quá trình chung sống giữa chị Nguyễn Thị Khánh V và anh Nguyễn Ngọc G có 02 con chung tên là Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 25/10/2012 và Nguyễn

Ngọc Bảo H, sinh ngày 23/4/2014. Hiện nay cháu T, cháu H do chị Nguyễn Thị Khánh V trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, sau khi ly hôn chị V có nguyện vọng được quyền trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung, không yêu cầu anh G phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Ngọc G vắng mặt:*

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ đầy đủ các văn bản tố tụng, triệu tập anh Nguyễn Ngọc G lên làm việc, viết bản tự khai trình bày ý kiến, nguyện vọng của mình để làm cơ sở giải quyết vụ án nhưng anh G không thực hiện, không có ý kiến trình bày.

Biên bản xác minh ngày 12/8/2024 thể hiện: Quá trình chung sống chị Nguyễn Thị Khánh V và anh Nguyễn Ngọc G thường xuyên xảy ra cãi vã và xô xát với nhau.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý cho đến nay, Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm. Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định pháp luật tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 56, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào chứng cứ và diễn biến tại phiên tòa, chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Khánh V, giao 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 25/10/2012 và Nguyễn Ngọc Bảo H, sinh ngày 23/4/2014 cho chị Nguyễn Thị Khánh V trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn, đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ ý kiến trình bày và kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Ngọc G cư trú tại tổ B, khu phố P, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Anh Nguyễn Ngọc G1 đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật

tổ tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Khánh V và anh Nguyễn Ngọc G tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn vào ngày 07/8/2024 tại Ủy ban nhân dân phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước theo đúng quy định pháp luật, nên hôn nhân của chị Nguyễn Thị Khánh V và anh Nguyễn Ngọc G là hợp pháp, đúng quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Xét thấy, chị Nguyễn Thị Khánh V và anh Nguyễn Ngọc G kết hôn với nhau nhằm mục đích xây dựng gia đình hạnh phúc nhưng quá trình chung sống, anh chị bất đồng quan điểm không còn thương yêu nhau, quan tâm, trách nhiệm với nhau, mục đích của hôn nhân không đạt được, nay chị Nguyễn Thị Khánh V không muốn hàn gắn gia đình mà yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Ngọc G để ổn định cuộc sống là phù hợp với quy định của pháp luật. Căn cứ vào Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Khánh V với anh Nguyễn Ngọc G.

[3] Về con chung: Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Khánh V có nguyện vọng được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 25/10/2012 và Nguyễn Ngọc Bảo H, sinh ngày 23/4/2014, nhận thấy từ khi chị Nguyễn Thị Khánh V và anh Nguyễn Ngọc G ly thân, cháu Nguyễn Ngọc Bảo T và Nguyễn Ngọc Bảo H do chị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến nay, chị Nguyễn Thị Khánh V có công việc và thu nhập ổn định, xét quyền lợi chính đáng của con nên để chị Nguyễn Thị Khánh V nuôi dưỡng là phù hợp hơn anh Nguyễn Ngọc G và phù hợp theo quy định của pháp luật tại các Điều 58 và 81 Luật hôn nhân và gia đình. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Khánh V, giao 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 25/10/2012 và Nguyễn Ngọc Bảo H, sinh ngày 23/4/2014 cho chị Nguyễn Thị Khánh V tiếp tục nuôi dưỡng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi, có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân, chị V không yêu cầu anh Nguyễn Ngọc G cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Khánh V phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Kiểm sát viên phát biểu về tố tụng và nội dung giải quyết vụ án là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 51, 56, 58, 71, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Nguyễn Thị Khánh V. Chị Nguyễn Thị Khánh V được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc G.

- Về con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 25/10/2012 và Nguyễn Ngọc Bảo H, sinh ngày 23/4/2014 cho chị Nguyễn Thị Khánh V trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Ngọc G được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cấm, cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế việc thăm nom. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con nếu có căn cứ.

- Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Khánh V phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002043 ngày 19/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND T Bình Phước;
- VKS TX Bình Long;
- Các đương sự;
- UBND cấp xã;
- CCTHADS TX Bình Long;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Đức